

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯƠNG SƠN**

Số: 2620 /UBND-VHXH

V/v triển khai thực hiện Công văn số
9440/UBND-VX ngày 17/9/2026 của
UBND tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hương Sơn, ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Các trường mầm non, phổ thông trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 3804/SGDĐT-GDPT ngày 08/10/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện công văn số 9440/UBND-VX ngày 17/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường quản lý, đổi mới quản trị hệ thống cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục trên cùng một địa bàn (*gửi kèm theo Công văn này*); để tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý tập trung thực hiện các nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện

- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Công văn số 9440/UBND-VX đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; chủ động rà soát, đánh giá tình hình đơn vị và triển khai các nhiệm vụ phù hợp với cấp học. Việc thực hiện phải bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và các hệ thống dùng chung, không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có, không làm phát sinh thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu hoặc chế độ báo cáo không cần thiết.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn, theo dõi việc triển khai Công văn số 9440/UBND-VX đến các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp những vấn đề phát sinh báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã xem xét.

2. Rà soát, đánh giá tình hình và xác định vấn đề ưu tiên

Các cơ sở giáo dục tổ chức rà soát, đánh giá thực chất các nội dung sau:

a) Mạng lưới, quy mô trường, lớp; nhu cầu học tập và khả năng đáp ứng của đơn vị; điều kiện tổ chức dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh, trẻ em.

b) Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; vị trí việc làm, cơ cấu, nhu cầu nhân sự, tình hình bố trí và sử dụng đội ngũ; những bất cập phát sinh sau sắp xếp, tổ chức lại (nếu có).

c) Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đất đai, tài chính, tài sản và các nguồn lực; nhu cầu đầu tư, sửa chữa, bổ sung, bố trí hoặc điều chuyển để sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có.

d) Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, an toàn trường học, quyền và lợi ích hợp pháp của người học; việc thực hiện công khai và các quy định pháp luật có liên quan; kết quả giáo dục và những nguy cơ, dấu hiệu không bảo đảm điều kiện hoạt động (nếu có).

đ) Tình hình cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành và các hệ thống dùng chung; chỉ bổ sung thông tin còn thiếu, có thay đổi hoặc chưa được cập nhật, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời.

Trên cơ sở rà soát, Ban giám hiệu các trường xác định rõ tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và các vấn đề cần ưu tiên xử lý; phân định nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, Ủy ban nhân dân xã và nội dung cần đề nghị cơ quan cấp trên xem xét. Đối với từng vấn đề kiến nghị, cần nêu rõ giải pháp, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ, nguồn lực dự kiến (nếu có) và kết quả cần đạt.

3. Tổng hợp kết quả rà soát và chế độ báo cáo

Các cơ sở giáo dục gửi báo cáo kết quả rà soát về UBND xã theo phục lục gửi kèm (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) **ngày 10/11/2026**.

Báo cáo tập trung vào: (1) những thay đổi, biến động hoặc thông tin chưa có trên cơ sở dữ liệu hiện hành; (2) tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; (3) vấn đề ưu tiên cần xử lý; (4) kết quả đã xử lý hoặc đang xử lý theo thẩm quyền; (5) khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

4. Tổ chức thực hiện

- Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục thực hiện; tiếp nhận, rà soát báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng hợp kết quả, xác định các vấn đề ưu tiên và đề xuất hướng xử lý đối với nội dung thuộc thẩm quyền hoặc vượt thẩm quyền.

- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của nội dung rà soát và báo cáo; kịp thời chủ động xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền. Đối với vấn đề liên quan đến nguy cơ mất an toàn, chất lượng giáo dục, quyền

và lợi ích hợp pháp của người học hoặc dấu hiệu vi phạm, phải kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý; việc kiểm tra, rà soát cần tránh trùng lặp, gây ảnh hưởng không cần thiết đến hoạt động của đơn vị.

Yêu cầu Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thích

PHỤ LỤC

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ RÀ SOÁT THỰC HIỆN CÔNG VĂN SỐ 9440/UBND-VX NGÀY 17/9/2026 CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Công văn số /UBND-VHXXH ngày /10/2026 của UBND xã Hương Sơn)

UBND XÃ HƯƠNG SƠN
TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

Hương Sơn, ngày tháng năm 2026

Thực hiện Công văn số /UBND-VHXXH ngày /10/2026 của UBND xã Hương Sơn về việc triển khai thực hiện công văn số 9440/UBND-VX ngày 17/9/2026 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý đổi mới quản trị hệ thống cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục trên cùng một địa bàn. Trường..... báo cáo kết quả rà soát....

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Khái quát việc tổ chức triển khai và kết quả rà soát theo Công văn số 9440/UBND-VX; chỉ nêu những thay đổi, biến động hoặc nội dung chưa có trong cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống dùng chung hoặc các báo cáo hiện hành. Không thống kê lại số liệu đã có đầy đủ.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Tập trung phản ánh các tồn tại, hạn chế theo các nhóm: mạng lưới, quy mô trường lớp và khả năng đáp ứng nhu cầu học tập; đội ngũ, vị trí việc làm và việc bố trí, sử dụng nhân sự; cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản; điều kiện hoạt động, chất lượng, an toàn, công khai; dữ liệu và các vấn đề khác. Làm rõ nguyên nhân của từng nhóm vấn đề.

III. CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẦN XỬ LÝ

Xác định những vấn đề cần ưu tiên xử lý trên địa bàn/đơn vị; nêu rõ mức độ ảnh hưởng, phạm vi tác động và thứ tự ưu tiên. Phân định nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị và nội dung vượt thẩm quyền.

IV. KẾT QUẢ XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN

Nêu các nội dung đã xử lý, đang xử lý; kết quả bước đầu; những nội dung chưa xử lý được, nguyên nhân và khó khăn, vướng mắc cần phối hợp tháo gỡ.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đối với từng vấn đề vượt thẩm quyền hoặc cần phối hợp xử lý, đề xuất giải pháp; xác định cơ quan có thẩm quyền xem xét, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ, nguồn lực dự kiến (nếu có) và kết quả cần đạt.

Bảng tổng hợp các vấn đề ưu tiên, kiến nghị (nếu có):

TT	Vấn đề ưu tiên	Mức độ/ thứ tự ưu tiên	Giải pháp, kiến nghị	Cơ quan chủ trì/ phối hợp	Tiến độ, nguồn lực (nếu có)
1					

Lưu ý: Không tổng hợp, báo cáo lại các số liệu, thông tin đã có đầy đủ trên cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống dùng chung hoặc đã báo cáo theo chế độ hiện hành; chỉ báo cáo nội dung có biến động, tồn tại, vướng mắc, vấn đề cần ưu tiên xử lý và kiến nghị, đề xuất./.